

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức thu phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản áp dụng trên địa bàn tỉnh và tỷ lệ % trích để lại cho tổ chức bán đấu giá**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ TƯ**

(Từ ngày 12/12 đến ngày 14/12/2012)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá và lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của HĐND tỉnh Gia Lai khóa IX, kỳ họp thứ 9 về việc thông qua chế độ thu, nộp các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3876/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Gia Lai về việc đề nghị quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ tư - Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá X,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản

áp dụng trên địa bàn tỉnh và tỷ lệ % trích lại cho tổ chức bán đấu giá để trang trải cho việc tổ chức bán đấu giá như nội dung Tờ trình số 3876/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh; cụ thể như sau:

1. Mức thu phí:

a) Mức thu phí đấu giá tài sản:

- Trường hợp bán đấu giá tài sản thành thì mức thu phí được tính trên giá trị tài sản bán được của một cuộc bán đấu giá, theo quy định như sau:

TT	Giá trị tài sản bán được của một cuộc bán đấu giá	Mức thu
1	Dưới 50 triệu đồng	5% giá trị tài sản bán được
2	Từ 50 triệu đến 1 tỷ đồng	2,5 triệu + 1,5% giá trị tài sản bán được vượt 50 triệu
3	Từ trên 1 tỷ đến 10 tỷ đồng	16,75 triệu + 0,2% giá trị tài sản bán được vượt 1 tỷ
4	Từ trên 10 tỷ đến 20 tỷ đồng	34,75 triệu + 0,15% giá trị tài sản bán được vượt 10 tỷ
5	Từ trên 20 tỷ đồng	49,75 triệu + 0,1% giá trị tài sản bán được vượt 20 tỷ. Tổng số phí không quá 300 triệu/cuộc đấu giá

- Trường hợp bán đấu giá tài sản không thành thì trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, người có tài sản bán đấu giá, cơ quan thi hành án, cơ quan tài chính thanh toán cho tổ chức bán đấu giá tài sản, Hội đồng bán đấu giá tài sản các chi phí thực tế, hợp lý quy định tại Điều 43, Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010, trừ trường hợp các bên có thoả thuận hoặc pháp luật có quy định khác.

b) Mức thu phí tham gia đấu giá tài sản:

Mức thu phí tham gia đấu giá tài sản được quy định tương ứng với giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá theo quy định như sau:

TT	Giá khởi điểm của tài sản	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 20 triệu đồng trở xuống	50.000
2	Từ trên 20 triệu đồng đến 50 triệu đồng	100.000
3	Từ trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	150.000
4	Từ trên 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
5	Trên 500 triệu đồng	500.000

2. Tỷ lệ (%) trích để lại:

Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh được để lại 90% trên tổng số tiền phí thu được để trang trải cho việc bán đấu giá và thu phí theo quy định của pháp luật, phần còn lại nộp vào ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Bãi bỏ các nội dung có liên quan về phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản qui định tại Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006

của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 9 về việc thông qua chế độ thu, nộp các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa X, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2012 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./. *PTB*

*Noi nhận:*

- UBTƯ Quốc hội; VPQH;
- Thủ tướng CP; VPCP;
- TT Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh (đăng công báo);
- Cục kiểm tra VB-Bộ Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- CV Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT-CTHĐ.

**CHỦ TỊCH**



Phạm Đình Thu

*Phạm Đình Thu*